TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14 – 8 – 2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Qui

2. Ông Nguyễn Văn Trưởng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang *tham gia phiên toà:* Ông Đỗ Thành Nghiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 134/2023/TLST-HNGĐ ngày 10/7/2023 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:
1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Diễm H, sinh năm 2000; địa chỉ: ấp 6, xã A, thị xã M, tỉnh HG (vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Đặng Văn Vũ Kh, sinh năm 1999; địa chỉ: ấp 4, xã A, thị xã M, tỉnh HG (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 10/7/2023 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Trần Thị Diễm H trình bày:

Tôi và ông Đặng Văn Vũ Kh tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2015 nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, chúng tôi đã không còn chung sống với

nhau từ đầu năm 2021 cho đến nay. Nhận thấy, không còn tình cảm với ông Kh nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn.

Về con chung: Có hai con chung tên Đặng Nhã H1, nữ, sinh ngày 15/5/2017 và Đặng Nhã Uyên, nữ, sinh ngày 26/12/2019, hiện tại đang sống chung với ông Đặng Văn Vũ Kh. Tôi nhường quyền nuôi hai con cho ông Kh, tôi không tranh chấp. Về tài sản chung; về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Đặng Văn Vũ Kh trình bày ý kiến: Tôi thống nhất với phần trình bày của bà H về phần hôn nhân, con chung nợ chung, tài sản chung, tôi đồng ý ly hôn. Tôi yêu cầu nuôi hai con và không yêu cầu bà H cấp dưỡng. Về tài sản chung; về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về thủ tục tố tụng: Xác định việc thụ lý, hòa giải, thu thập chứng cứ cũng như thủ tục tố tụng tại phiên tòa của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật, đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 14, 81, 82, 83 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Trần Thị Diễm H và ông Đặng Văn Vũ Kh là vợ chồng. Về con chung: Giao hai cháu Đặng Nhã H1, nữ, sinh ngày 15/5/2017 và Đặng Nhã U, nữ, sinh ngày 26/12/2019 cho ông Đặng Văn Vũ Kh trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên; ông Kh không có yêu cầu cấp dưỡng nên bà H, không có nghĩa vụ cấp dưỡng; về tài sản chung; về nợ chung không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: bà Trần Thị Diễm H khởi kiện ông Đặng Văn Vũ Kh yêu cầu được ly hôn và yêu cầu nuôi con chung, nên xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là ly hôn và yêu cầu nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thị xã Long Mỹ theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Trần Thị Diễm H, bị đơn ông Đặng Văn Vũ Kh vắng mặt và có yêu cầu giải quyết vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông Kh tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2015, có đủ điều kiện kết hôn nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống giữa bà H và ông Kh phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Bà H và ông Kh không còn chung sống với nhau từ đầu năm 2021 cho đến nay. Bà H có yêu cầu ly hôn ông Kh cũng đồng ý. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 14 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014 không công nhận bà Trần Thị Diễm H và ông Đặng Văn Vũ Kh là vợ chồng.

[4] Về con chung: Giữa bà H và ông Kh có 02 con chung tên: Đặng Nhã H1, nữ, sinh ngày 15/5/2017 và Đặng Nhã U, nữ, sinh ngày 26/12/2019, đang sống chung với ông Đặng Văn Vũ Kh. Ông Kh có yêu cầu nuôi con và không có yêu cầu bà H cấp dưỡng nên bà H không có nghĩa vụ cấp dưỡng. Về tài sản chung; về nợ chung: không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Từ những tình tiết chứng cứ nêu trên, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí: bà Trần Thị Diễm H phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39, 147; 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 14, 81; 82; 83 của Luật hôn nhân & gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Trần Thị Diễm H và ông Đặng Văn Vũ Kh là vợ chồng.

Về con chung: Giao cháu hai Đặng Nhã H1, nữ, sinh ngày 15/5/2017 và Đặng Nhã U, nữ, sinh ngày 26/12/2019 cho ông Đặng Văn Vũ Kh trực tiếp nuôi dưỡng; ông Đặng Văn Vũ Kh không yêu cầu cấp dưỡng nên bà Trần Thị Diễm H không có nghĩa vụ cấp dưỡng;

Bà Trần Thị Diễm H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết

nên không xem xét.

Về án phí: Bà Trần Thị Diễm H phải nộp 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chuyển 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng), tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai số 0004775 ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ thành tiền án phí (bà H đã nộp xong).

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục TAHDS thị xã Long Mỹ;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- UBND xã Long Phú;
- Cổng TTĐT (để công bố);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Diệu